

Số: 152/2022/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 04 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 193/2022/ TLST - HNGĐ ngày 26/4/2022 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1979

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 2 ngách 49/6 T, tổ 13 phường H, quận C, thành phố N.

Chị Nguyễn Thị Họa M, sinh năm 1984

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: tổ 48 (cũ) nay là tổ 28 phường D, quận C, Thành phố N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Họa M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 30/11/2007 tại UBND xã X, huyện Y, thành phố N. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 4/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả hai đã tìm các biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh T và chị M là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Họa M.

[2] Về con chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Họa M có 01 con chung là cháu Đỗ Lương M, sinh ngày 18/4/2009. Khi ly hôn anh T, chị M thỏa thuận như sau: Cháu Đỗ Lương M sẽ do anh Đỗ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không yêu cầu chị Nguyễn Thị Họa M cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Họa M tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa giải quyết.

[4] Về chỗ ở sau ly hôn: Các bên không yêu cầu tòa giải quyết.

[5] Về vay nợ: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Hòa M thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu tòa giải quyết.

[6] Về lệ phí: Anh Đỗ Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Hòa M nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Hòa M.

- Về con chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Hòa M có 01 con chung là cháu Đỗ Lương M, sinh ngày 18/4/2009. Giao cháu Đỗ Lương M cho anh Đỗ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Hòa M tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Các bên không yêu cầu tòa giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về vay nợ: Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị Hòa M thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu tòa giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Văn T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0018372 ngày 25/4/2022) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- UBND xã X, huyện Y, thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân